TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĂM CĂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2018/QĐST-KDTM	*Năm Căn, ngày 24 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2018/TLST-KDTM ngày 14 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự*:*

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng A.

Địa chỉ: phường B, Quận A, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thành N, sinh năm 1984.

Chức vụ: Chuyên viên chính Phòng thu hồi nợ KHDN, ngân hàng A.

- *Bị đơn*: Doanh nghiệp B.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Lan H, sinh năm 1982 (Chủ doanh nghiệp).

Địa chỉ: Ấp 2, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Chi L, sinh năm 1975 (chồng bà Hương).

Địa chỉ: Ấp 2, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Doanh nghiệp B (bà Nguyễn Lan H – Chủ doanh nghiệp) đồng ý thanh toán cho Ngân hàng A số tiền vay còn nợ đến ngày 14/10/2018 là 4.851.762.932 đồng; trong đó: nợ gốc là 2.571.096.653 đồng, nợ lãi trong hạn là 24.058.476 đồng, nợ lãi quá hạn là 2.256.607.803 đồng.

Trường hợp Doanh nghiệp B (bà Nguyễn Lan H – Chủ doanh nghiệp) không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, thì bà Nguyễn Lan H và ông Trần Chi L đồng ý

để Ngân hàng VIB yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp và tài sản phát sinh trên tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Kể từ ngày 15/10/2018, Doanh nghiệp B (bà Nguyễn Lan H – Chủ doanh nghiệp) còn phải tiếp tục chịu thêm khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Đương sự nộp 50% án phí có giá ngạch.

- Doanh nghiệp B (bà Nguyễn Lan H – Chủ doanh nghiệp) đồng ý nộp tiền án phí sơ thẩm là **56.426.000** đồng (Năm mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi sáu ngàn đồng, tính tròn số), nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn.

- Phần Ngân hàng A đã nộp tiền tạm ứng án phí với số tiền **53.934.000** đồng tại biên lai thu tiền số 0016064 ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn, được nhận lại toàn bộ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Cà Mau;
- VKSND h. Năm Căn;
- Chi cục THADS h. Năm Căn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Hoàng Tuấn